TEST 1

ICDL K5

by My Hanh Lee

LIVEWORKSHEETS

CÂU 22:

Which one of the following is the best method of finding correct information on the web?

Đáp án nào là cách tốt nhất để tìm kiếm thông tin chính xác trên web?

- Check the referencing to ensure the sources used are valid.
  Đối chiếu nhiều nguồn để đảm bảo thông tin là chính xác.
- Use only the top search results since they are always the most valid.
  Chỉ sử dụng các kết quả tìm kiếm hiển thị đầu tiên vì chúng phù hợp nhất.
- Accept any information as everything on the internet is alreday fact-checked.
  Bất kỳ thông tin nào trên Internet cũng chính xác vì chúng đều đã được xác thực.
- Only trust websites recomended by friends.
  Chỉ tin tưởng các trang web do bạn bè đề xuất.

CÂU 23:

Which one of the following is the best indicator of a trustworthy website?

Dựa vào đâu để nhận biết một trang web là đáng tin cậy?

- The text is written by several named authors.
  Nội dung trang được viết bởi một vài tác giả.
- The content is biased and not factual.
  Nội dung mang ý kiến chủ quan và không thực tế.
- The layout is very professional.
  Bố cục nội dung trang chuyên nghiệp.
- The purpose is to inform and not to sell products.
  Nội dung trên trang mang tính khách quan và không nhằm mục đích quảng cáo hay mua bán sản phẩm.

LIVEWORKSHEETS

CÂU 24:

Which one of the following is NOT a social networking application?
Ứng dụng nào KHÔNG PHẢI là trang mạng xã hội?

- Facebook
- TikTok
- WhatsApp
- Google

CÂU 25:

Can any type of content be shared on social networks?
Chúng ta có thể chia sẻ bất kỳ loại nội dung nào lên mạng xã hội đúng không?

- Yes, there are normally no restrictions against sharing.
  Đúng, không có giới hạn nào đối với việc chia sẻ nội dung.
- Yes, but content can be taken down if it breaks rules and laws.
  Đúng, nhưng nội dung có thể bị gỡ xuống nếu vi phạm quy tắc và luật.
- No, only self-created content can be shared with other users.
  Không, chỉ nội dung tự sáng tạo ra mới có thể được chia sẻ với những người dùng khác.
- No, only text content can be shared on social networks.
  Không, chỉ có thể chia sẻ nội dung văn bản trên mạng xã hội.

by My Hanh Lee

LIVEWORKSHEETS

CÂU 26:

Which is a way to protect yourself on social networks?

Đáp án nào là cách bảo vệ bản thân trên các trang mạng xã hội?

- ◯ Do not share financial information.
  Không chia sẻ các thông tin tài chính.
- ◯ Never upload information that can identify you to strangers.
  Không bao giờ chia sẻ các thông tin cá nhân cho người lạ.
- ◯ Limit your online friends to people you know in real life.
  Chỉ nên kết bạn trực tuyến với những người em đã biết ngoài đời.
- ◯ All of the above.
  Tất cả các cách trên.

CÂU 27:

What is described in the sentence below?

"A Web-based audio broadcast, accessed by subscription over the Internet."

Câu dưới đây mô tả về ứng dụng nào?

"Một hình thức truyền âm thanh trực tuyến trên nền tảng web mà người dùng có thể đăng ký truy cập."

- ◯ Blog
- ◯ E-mail
- ◯ Instant Messaging
  Tin nhắn tức thời (IM)
- ◯ Podcast

LIVEWORKSHEETS

CÂU 28:

Using only capital letters in a message is generally considered rude, as the sender gives the impression of being shouting.

Which informal online rule is this a breach of?

Chỉ sử dụng các chữ cái viết hoa trong một tin nhắn thường được coi là thô lỗ, vì nó mang lại cảm giác người gửi đang rất tức giận và muốn quát mắng.

Điều này thể hiện quy tắc giao tiếp trực tuyến nào?

- Netiquette
  Văn hoá ứng xử trên mạng (Netiquette).
- Manners
  Phong tục tập quán.
- Privacy
  Quyền riêng tư.
- Respect
  Sự tôn trọng.

CÂU 29:

Which one of the following is a correct email address?

Đáp án nào dưới đây là một địa chỉ thư điện tử (email) đúng?

- @our.email.net
- our@email.net
- our.email@com
- our.email.com@

by My Hanh Lee

LIVEWORKSHEETS

CÂU 30:

What is the purpose of the **Outbox** folder in an email application?

Thư mục Outbox trong ứng dụng thư điện tử dùng để làm gì?

- ◯ It is for outgoing email.
  Dùng để chứa những thư đang được gửi đi.
- ◯ It is for incoming email.
  Dùng để chứa những thư được gửi đến.
- ◯ It is for deleted email.
  Dùng để chứa những thư đã bị xóa.
- ◯ It is for unsolicited email.
  Dùng để chứa những thư không mong muốn.

CÂU 31:

Enter the following e-mail address as the main recipient of the message: ***chantal.martin@yahoo.com***, and send a copy to ***emma.clark@hotmail.com***.

Click and drag the answer options onto the e-mail message.

Nhập địa chỉ "**chantal.martin@yahoo.com**" là người nhận chính và gửi thêm một bản sao cho "**emma.clark@hotmail.com**".

Kéo thả các câu trả lời vào trong thư bên dưới.

Answer options:

chantal.martin@yahoo.com ×

emma.clark@hotmail.com ×

by My Hanh Lee

LIVEWORKSHEETS

CÂU 32:

Enter ***Meeting*** as the subject of this message.

Enter the following text into the body of the message: ***Meeting confirmed***

Click and drag the answer options onto the e-mail message.

Từ "***Meeting***" cần nhập vào phần tiêu đề thư.

Cụm từ "***Meeting confirmed***" cần nhập vào phần nội dung thư.

Em hãy kéo thả các tùy chọn trả lời vào thư để hoàn thành các yêu cầu trên.

Answer options:

Meeting

Meeting confirmed

Draft saved

mary.hall@rapido.com, ana.sanchez@rapido.com

Subject

CÂU 33:

Where should you click to attach a file to the message?

Nhấp chuột vào vị trí nào để đính kèm tệp tin vào thư?

Draft saved

mary.hall@rapido.com, ana.sanchez@rapido.com

Meeting

by My Hanh Lee

LIVEWORKSHEETS

CÂU 34:

Where should you click to open the attached file?

Nhấp chuột vào vị trí nào để mở tệp tin đính kèm?

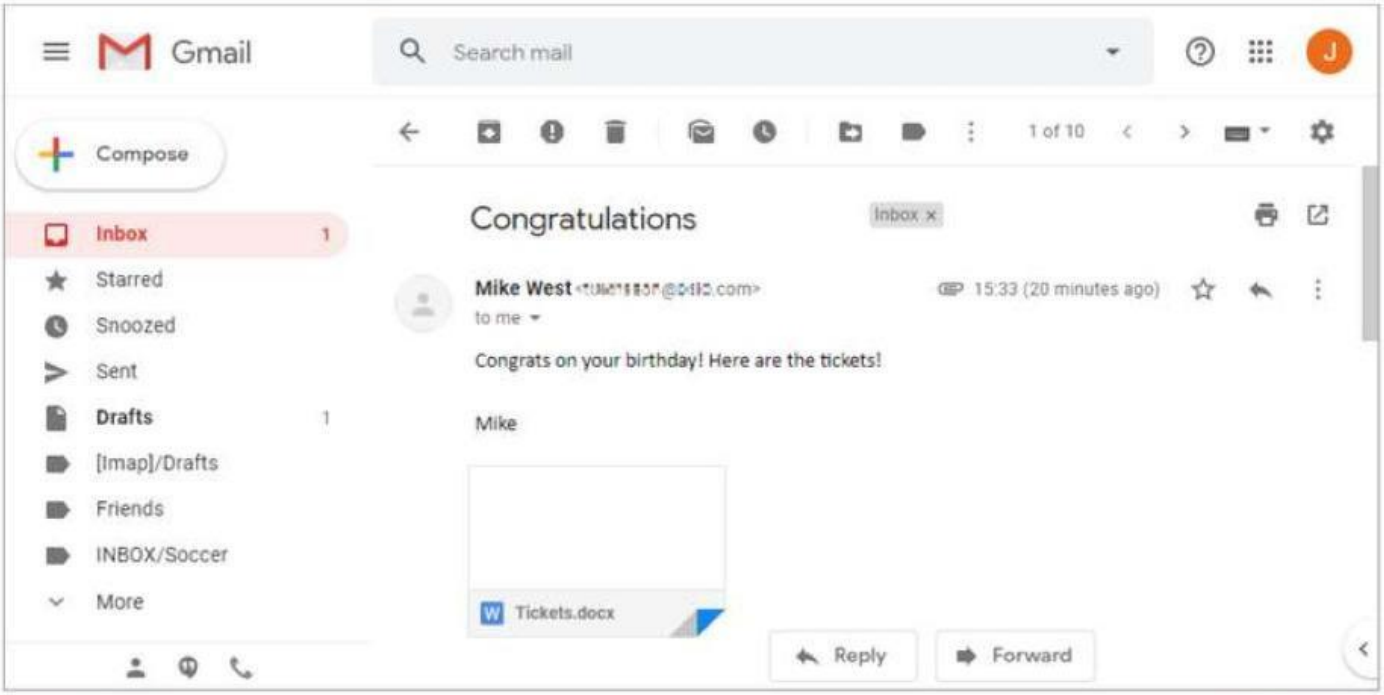

CÂU 35:

Where should you click to send the open e-mail to another person other than **Jenny Pearson**?

Nhấp chuột vào vị trí nào để chuyển tiếp thư đang mở tới một người nhận khác ngoài **Jenny Pearson**?

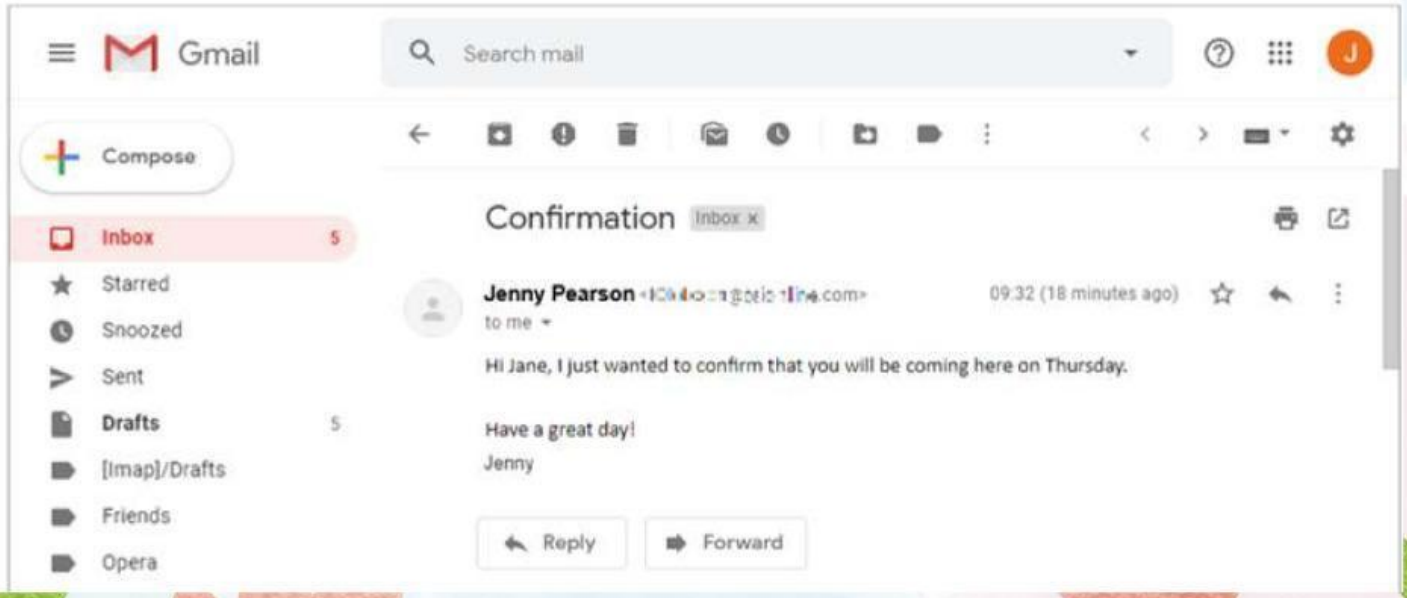

by My Hanh Lee

LIVEWORKSHEETS

CÂU 36:

Which icon should you click to print the email?

Nhấp chuột vào vị trí nào để in nội dung thư đang mở?

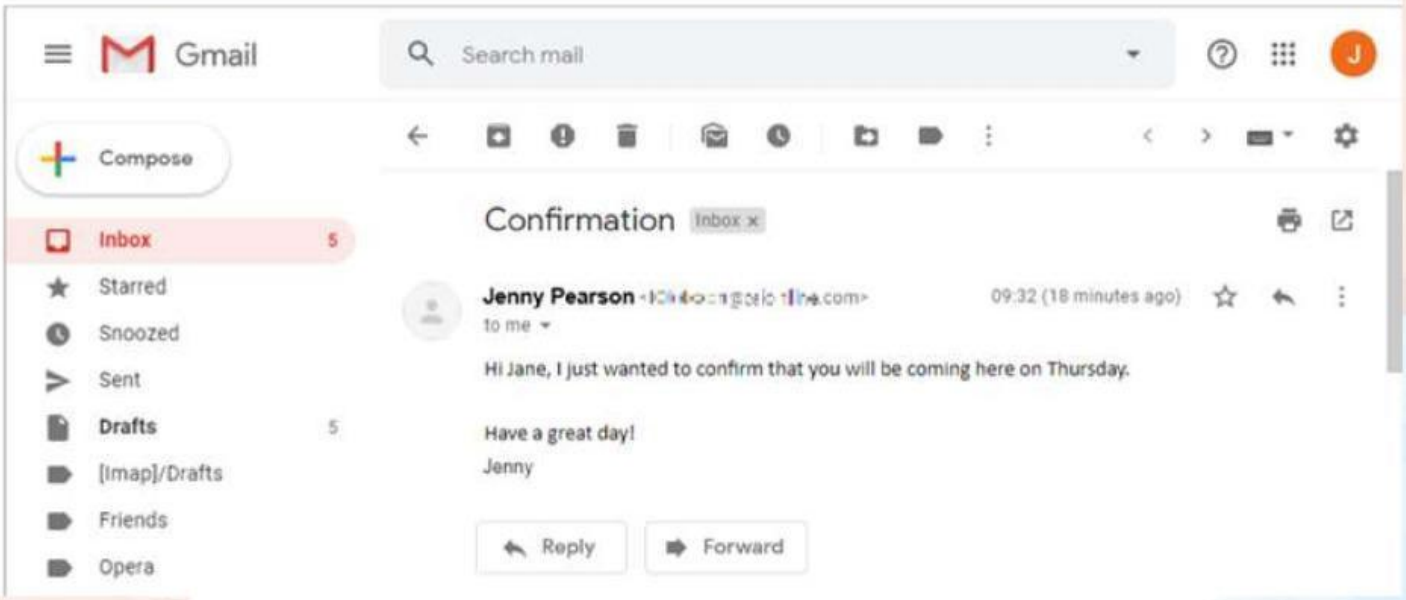

CÂU 37:

Where should you click to update the **Lunch** meeting in the calendar from 12.00 to 12.30?

Nhấp chuột vào vị trí nào để thay đổi thời gian bắt đầu cuộc họp "**Lunch**" trong lịch từ 12:00 thành 12:30?

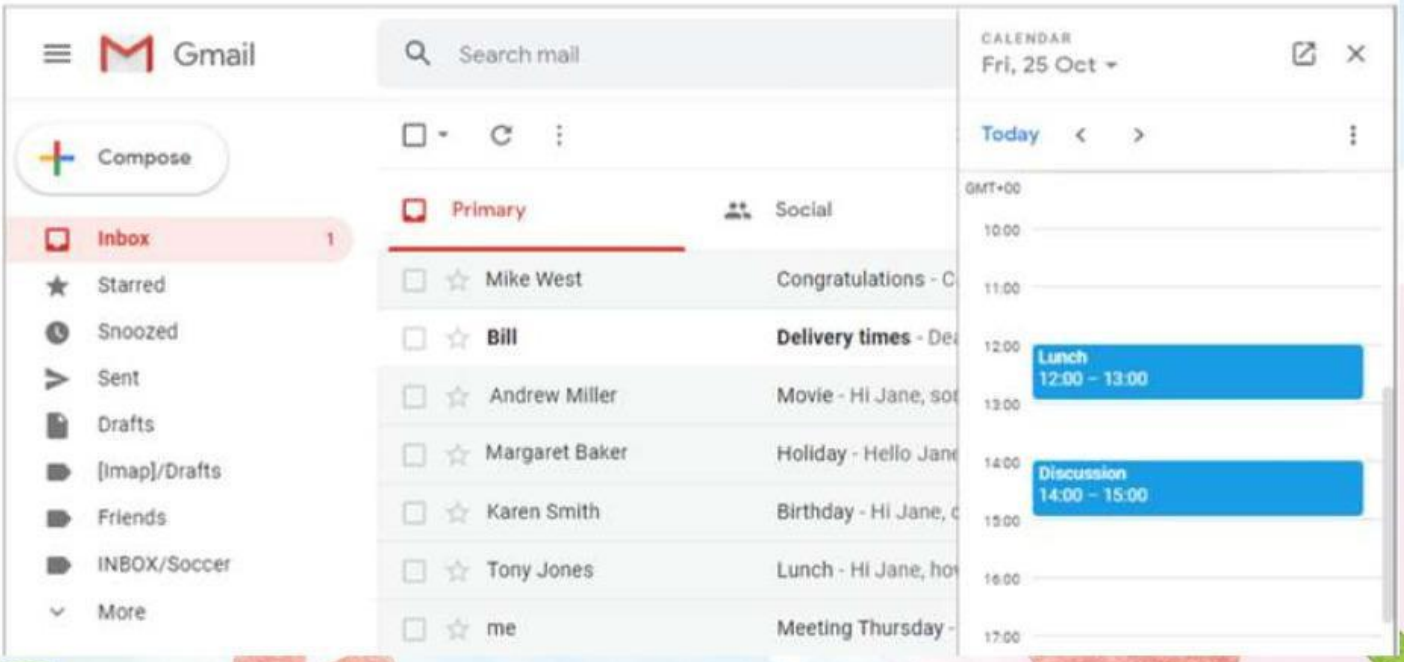

by My Hanh Lee

LIVEWORKSHEETS

CÂU 38:

Why is a firewall good for network security?

Tại sao tường lửa lại là hệ thống bảo vệ mạng tốt?

- It makes bad passwords more complex.
  Nó giúp cho mật khẩu trở nên phức tạp hơn.
- It can shut down the network in an emergency.
  Nó có thể tắt mạng trong những trường hợp khẩn cấp.
- It prevents outsiders from accessing the network.
  Nó ngăn chặn sự truy cập trái phép vào mạng.
- It can launch counterattacks against intruders.
  Nó có thể phát động các cuộc tấn công chống lại những kẻ xâm nhập.

CÂU 39:

Which one of the following is the reason that anti-virus software should be updated regularly?

Đáp án nào là lý do mà phần mềm diệt virus nên được cập nhật thường xuyên?

- To fulfil the license agreement from the software manufacturer.
  Để thực hiện thỏa thuận cấp phép từ nhà sản xuất.
- To reduce the frequency with which a computer needs to be scanned for viruses.
  Để giảm tần suất quét virus cho máy tính.
- To ensure a good level of protection against newly created viruses.
  Để tăng cường khả năng bảo vệ máy tính và chống lại các loại virus mới.
- To increase the amount of free space on the computer's hard drive.
  Để tăng dung lượng trống cho ổ cứng của máy tính.

by My Hanh Lee

LIVEWORKSHEETS

CÂU 40:

What is the purpose of regularly backing up data to a removable storage device for off-site storage?
Mục đích của việc thường xuyên sao lưu dữ liệu vào một thiết bị lưu trữ di động bên ngoài là gì?

- The backup files cannot be damaged in any way.
  Các tệp tin sao lưu không bao giờ bị hư hại.
- The backup files will automatically be restored if the on-site files get deleted.
  Các tệp tin sao lưu sẽ tự động được khôi phục nếu các tệp tin trên máy tính bị xóa.
- The backup files will be safe in the event of an on-site hard disk failure.
  Các tệp tin sao lưu an toàn trong trường hợp ổ cứng gắn trong bị hỏng.
- The backup files cannot be infected by computer virus.
  Các tệp tin sao lưu không bị lây nhiễm virus máy tính.

CÂU 41:

Which one of the following is an example of **phishing**?
Đáp án nào là ví dụ về hành vi lừa đảo (**phishing**)?

- A file that tracks browsing behavior when accessing different Web sites.
  Một tệp tin theo dõi lịch sử duyệt web của người dùng khi truy cập nhiều trang web khác nhau.
- A fraudulent e-mail that asks a holder of a bank account to login to a false online bank Web site.
  Một email yêu cầu người nhận đăng nhập thông tin tài khoản vào trang ngân hàng trực tuyến giả mạo.
- An application that secretly collects different types of personal information from a computer.
  Một ứng dụng bí mật thu thập các loại thông tin từ máy tính.
- A method to play audio and video files directly from a server without downloading the files.
  Một phương thức phát tệp tin âm thanh và video từ máy chủ mà không cần tải tệp tin.

LIVEWORKSHEETS

CÂU 42:

Which one of the following web sites is most secure?

Đáp án nào là ví dụ về một trang web được bảo mật tốt?

- https://www.gaming.net
- http://www.guard.biz
- http://www.safe.com
- http://www.security.org

CÂU 43:

Which one of the following refers to the legal right of the owner of intellectual property, e g software, books, music?

Đáp án nào sau đây nói về quyền sở hữu trí tuệ, ví dụ các quyền của chủ sở hữu các phần mềm điện tử, sách, âm nhạc?

- Identity card.
  Chứng minh nhân dân.
- Authorisation.
  Đơn uỷ quyền.
- Copyright.
  Bản quyền.
- Licence.
  Giấy phép sử dụng.

by My Hanh Lee

LIVEWORKSHEETS